

HỒ CHI MINH

TRẦN ĐƯƠNG (sưu tầm, biên soạn)

108

CHUYỆN VUI

đời thường của

BÁC HỒ



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN

108
CHUYỆN VUI
đời thường của
BÁC HỒ

TRẦN ĐƯƠNG (sưu tầm, biên soạn)

108

CHUYÊN VUI

đời thường của

BÁC HỒ

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN

Lời nói đầu

Tính vui vẻ, hài hước, thích bông đùa, đó là một trong những nét đặc sắc trong cuộc sống đời thường của Bác Hồ. Đọc hồi ký của những người từng hoạt động, công tác bên Bác, từng có dịp tiếp xúc lâu với Người, chúng ta có thể gặp được hàng trăm mẫu chuyện nói lên tính vui, hài hước, dí dỏm của vị lãnh tụ kính yêu. Những mẫu chuyện mà chúng tôi sưu tầm, tuyển chọn và giới thiệu trong cuốn sách **“108 chuyện vui đời thường của Bác Hồ”** chỉ là một phần rất nhỏ về tính vui của Bác.

Một nhà nghiên cứu đã viết: tiếng cười là hiện thân của sức sống, lòng yêu đời, trí thông minh, sự coi thường mọi thử thách gian nan của cuộc đời. Tiếng cười cũng là sự uốn nắn nhẹ nhàng đối với mọi cái gì còn tâm thường, thô kệch. Truyền thống lạc quan của dân tộc ta đã thấm sâu vào máu thịt, tâm hồn Hồ Chí Minh và được Người thể hiện ra một cách tự nhiên trong cuộc sống và trong ứng xử.

Chúng ta đã thấy những nụ cười nhiều cung bậc trong văn thơ Hồ Chí Minh, nhất là trong văn nói của Người. Trong ứng xử đời thường, ta thấy sự hóm hỉnh, tính hài hước ấy được thể hiện càng đa dạng, phong phú hơn, để đùa vui, để nhắc nhở, để châm biếm, giáo dục và nhất là để phá đi cái cách bức, cái trịnh trọng

TRẦN ĐƯƠNG

không cần thiết, nhằm tạo ra không khí giao hòa, gần gũi giữa lãnh tụ với quần chúng. Vì vậy, ta thấy mỗi khi Bác Hồ xuất hiện ở đâu là ở đó rộn lên niềm vui và tiếng cười hồ hởi không dứt.⁽¹⁾

Tính vui, hóm hỉnh, thích hài hước ấy của Người xóa nhòa mọi khoảng cách giữa vị lãnh tụ với quần chúng nhân dân. Hiếm có nhà lãnh đạo tối cao nào được nhân dân gọi là “Cha”, là “Bác”, là “Anh” như trong gia đình vậy. Nghệ sĩ nhiếp ảnh lão thành Võ An Ninh đã sung sướng kể trên báo Pháp luật Việt Nam, số Tết Ất Dậu 2005 rằng:

“Cụ Hồ hay đùa và hóm lỉnh!” Và ông muốn reo lên: “Ôi giờ ơi, thú lỉnh cơ! Cái đời của tôi được gần Cụ Hồ là sướng nhất đấy!”

Không chỉ người trong nước nhận thấy đầy đủ tính vui, dí dỏm, thích hài hước của Bác Hồ. Ngay giới trí thức và chính khách phương Tây cũng rất hâm mộ đức tính đó của Người. Ông Georges Boudarel, Giáo sư đại học Paris VII, từng nhận xét: “Ông Hồ thích cười và làm người khác cười. Ông luôn tìm cách đưa vào những bài nói ngắn một câu hay một chuyện lý thú”...

Đọc tác phẩm của Bác Hồ, nghe kể chuyện về Bác Hồ, trong đó có những mẩu chuyện vui trong đời thường của Người, chúng ta có cảm tưởng: Người mãi mãi hiện diện trong cuộc sống của thế hệ chúng ta và các thế hệ mai sau.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách này cùng bạn đọc.

Hà Nội, tháng 5-2008

TRẦN ĐƯƠNG

(1) Xem “Hồ Chí Minh nhà văn hóa kiệt xuất” của PGS Song Thành, NXB Chính trị Quốc gia, HN-1999, tr. 140-141.

1. “XƯA THÌ CÓ TIÊN CÔ,
BÂY GIỜ THÌ CÓ TIÊN CẬU, TIÊN ÔNG!”

Trước khi đặt tên núi Các Mác, suối Lê Nin, Bác có hỏi một số đồng chí người dân tộc về tên cũ và truyền thuyết của chúng. Các đồng chí địa phương kể chuyện cho Bác biết: Ở đây, người ta gọi suối này là Tả Giàng, còn trái núi kia gọi là núi Khỉ, vì từ hè 1939, hàng năm khỉ đều kéo về đây ăn ngô. Khi bị đuổi, chúng chạy lên núi và ở đó. Núi Khỉ, tiếng địa phương là Cát Lý. Nhưng có bà cụ kể lại cho biết núi đó gọi là núi Đào. Sự tích của nó là: Xưa kia có 7 cô tiên, con gái Ngọc Hoàng sau khi đi chơi vườn đào về thì trông thấy suối. Các cô xuống tắm, cô út có mang theo một quả đào. Mãi tắm đến trưa đã đến giờ về châu Ngọc Hoàng, các cô vội bay về trời, cô út lên sau vội quá, bỏ lại quả đào. Quả đào đó biến thành quả núi này.

Nghe kể xong, Bác Hồ nói:

- À thế ra nơi đây xưa kia có tiên cô đến chơi. Xưa thì có tiên cô, bây giờ thì có tiên cậu, tiên ông. Ông Các Mác là người muốn cho cả loài người thành tiên cho nên ta gọi núi này là núi Các Mác. Còn ông Lê Nin, người đầu tiên đã làm cho Liên Xô tiến lên Chủ nghĩa xã hội, ta nên gọi suối này là suối Lê Nin để tưởng nhớ!

(Theo lời kể của Lê Quảng Ba)

2. CỤ HỒ THÁCH ĐỐI

Cuộc sống của Bác Hồ, bao giờ cũng giản dị vui tươi. Bác làm từ việc lớn, như lãnh đạo cách mạng, đến việc bình thường nhất, như xay bột, giã gạo, vác gỗ...

Có lần Bác đang cặm cụi trồng cây khoai môn trước cửa nhà, thấy chúng tôi vào, Bác liền cười nói:

- *“Trồng môn trước cửa”, thử đối lại xem sao.*

Câu đối cũng khá hóc búa vì “môn” tức là cửa, làm thế nào chọn được vế kia cho chọi.

- *“Bắt ốc sau nhà”!* Chúng tôi cùng nhau cười thưa lại, sau một lúc lâu suy nghĩ.

Bác cười một cách vui vẻ:

- *Tạm cho được!*

*(Theo lời kể của Đặng Văn Cáp
trong sách: “Đầu Nguồn”)*

*

* *

Một đêm trăng sáng. Đồng chí ông Ké cùng các đồng chí và tôi đi tắm đêm. Trông thấy bóng trăng sáng vằng vặc trong lòng suối, đồng chí ông Ké nói:

- Tôi có một câu đối. Ai đối được tôi gả con gái cho.

Đồng chí ông Ké liền thông thả đọc vế đối:

“Nguyệt chiếu khe tâm, tâm chiếu nguyệt”

(Mặt trăng soi xuống lòng khe, lòng khe soi lên trăng)

Ai cũng cố nghĩ để đối lại. Riêng đồng chí Hương đối:

“Hoa sinh thạch diện, diện sinh hoa”

(Hoa nở trên mặt đá, mặt nở hoa).

Ông Ké thốt lên vui vẻ: “Ô, thế hoá ra mặt rõ rồi”. Mọi người cùng phá lên cười vui vẻ. Nghĩ đến vế đối của ông Ké ra, lời lẽ thanh tao, ý tứ sâu sắc, đối được cũng khó. Nhân nhìn trước mắt có cái động núi đẹp đẽ, lúc trẻ tôi vẫn thường cùng bạn bè vào chơi, hét lên một tiếng có ngàn tiếng vọng lại. Tôi nói:

“Lôi mình không cốc, cốc mình lôi”

(Sấm gọi hang không, hang gọi sấm)

Ông Ké khen:

- Được. Nhưng đồng chí không làm rẻ được mình vì đồng chí gần bằng tuổi mình rồi, lại đã có gia đình.

Mọi người cười ồ vui vẻ....

(Theo “Những kỷ niệm về Bác”, NXB Việt Bắc)

3. BÁC HỒ TRONG CUỘC LIÊN HOAN BẾ MẠC ĐẠI HỘI QUỐC DÂN TÂN TRÀO

Tối hôm bế mạc Đại hội quốc dân Tân Trào (hợp vào đầu tháng 7 năm 1945) có một cuộc liên hoan. Mọi người được dự bữa “tiệc” có cả rượu “con mèo” và đồ hộp do bộ đội ta đánh Pháp ở Tam Đảo lấy được. Cuộc liên hoan thật vui. Bác Hồ cũng rất vui. Người bảo Đoàn đại biểu Hà Nội hát một bài. Anh Vũ

TRẦN ĐƯƠNG

Quang, người phụ trách sinh hoạt của Đoàn, bắt nhịp hát bài “*Quảng Châu công xã*” của Đỗ Nhuận. Nhạc sĩ trẻ Nguyễn Đình Thi hát bài “*Thanh niên cứu quốc*”. Bài hát có câu: “*Gươm đâu, gươm đâu, thời cơ đang đến - tiến lên, tiến lên theo cờ Việt Minh!*” Bác Hồ ngồi giữa các đại biểu bỗng nói:

- Bây giờ mà chú còn hát gươm đâu, gươm đâu, thì không hợp nữa. Chú nên hát là gươm đây, gươm đây! Các đại biểu reo lên, vui cười.

(Theo sách: “Theo bước chân Người”)

4. NHỮNG KỶ NIỆM VUI CỦA BÀ THANH THUY

O Đại hội Quốc dân Tân Trào (hợp vào đầu tháng 7 năm 1945), công việc nhiều, thời gian ít, nhưng Bác Hồ vẫn dành thời gian tiếp xúc với những đại biểu và dường như ai cũng có kỷ niệm riêng với Người. Với bà Thanh Thủy (vợ ông Dương Đức Hiền), Người hỏi:

- Cô công tác ở đâu?

- Dạ thưa, cháu công tác ở Hải Phòng - Kiến An và Quảng Yên ạ!

- Ba tỉnh kia à? Thế thì bằng Tổng đốc rồi còn gì!

Hôm chia tay, một số người còn ở lại quây quần bên Bác Hồ trên nhà sàn. Người lần lượt chia quà. Đến lượt bà Thủy, Người hỏi:

- Cô chú đã có cháu chưa?

- Dạ chưa ạ!

108 CHUYỆN VUI ĐỜI THƯỜNG CỦA BÁC HỒ

- Thế tôi tặng bánh xà phòng thơm này, mau có cháu, tắm cho bé nhé!

Mọi người cười ồ. Bà Thuỷ nắm chặt món quà quý, vô cùng xúc động.

(Theo sách: “Theo bước chân Người”)

5. “THẾ CÓ “TÍNH NHÀ QUAN” KHÔNG?”

Hồi đầu Cách mạng tháng Tám năm 1945, Bác hỏi một bộ trưởng đang mặc quần đùi âu phục:

- Chú mặc “soọc” cơ à?

- Dạ thưa cụ, mặc như thế này cho có vẻ con nhà lính ạ!

- Thế có “tính nhà quan” không? - Bác tiếp luôn, rất nhanh

Mọi người xung quanh cười ồ, rất thoải mái.

(Theo sách: “Những ngày sống gần Bác”)

6. “TÔI SẼ VẼ RÂU CHO CHÚ”

Sau ngày 2-9-1945, nhà thơ Cù Huy Cận được giao chức trách Bộ trưởng Bộ Canh nông. Năm đó ông vừa tròn 26 tuổi. Một hôm, Bác Hồ cho gọi ông lên và nói:

TRẦN ĐƯƠNG

- Tôi muốn giao cho chú thêm một việc nữa. Đó là làm trong Ban thanh tra đặc biệt gồm có 2 người: chú và cụ Bùi Bằng Đoàn.

Ông Cù Huy Cận thưa với Bác:

- Cụ Bùi Bằng Đoàn là một vị quan có tiếng thanh liêm trong triều đình cũ, còn tôi trẻ quá nên tôi xin được từ chối.

Bác ôn tồn giải thích:

- Chú sợ trẻ quá không đủ sức để làm thanh tra chứ gì? Vậy thì chiều nay chú mang bút lông và mực Tàu đến đây. Chú mài mực và tôi sẽ vẽ râu cho chú. Thế là chú sẽ thành thanh tra thôi.

Trước những lời chân tình và vui đùa thân mật của Bác như vậy, ông Cù Huy Cận đã nhận lời Người.

*(Theo báo Nông thôn ngày nay, số 100,
ra thứ tư, 19-5-2004)*

7. “HÔN NÓ MỘT CÁI THÌ CÓ MẤT GÌ”

Năm 1946, Bác đi thăm Pháp trở về, đến Vịnh Hạ Long Người có cuộc đàm phán trên tàu với Đô đốc Đắc Giăngliơ. Khi gặp, Bác đã chủ động ôm hôn Đô đốc. Những người tháp tùng Bác tỏ ý thắc mắc, Bác nói:

- Đánh nhau thì đánh nhau, mình hôn nó một cái thì có mất gì!”

Hôm sau báo chí đăng ảnh và bình luận: “Hô Chủ tịch ôm hôn Đô đốc chính là ôm chặt để bóp chết...”

*(Theo lời kể của Bác sĩ Trần Hữu Tước
và sách “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)*

8. “ÔNG CỤ THÂN SINH RA MÌNH LÀ...”

Năm 1946, nhận lời mời của Chính phủ Pháp, Bác sang thăm Pháp với tư cách một thượng khách. Người phụ trách làm hộ chiếu xin phép Bác làm thủ tục. Bác nói:

- Chú cứ hỏi, mình sẽ khai đầy đủ.

Đến câu hỏi: “Tên cụ thân sinh ra Bác là gì?”, Bác trả lời:

- Mình là Hồ Chí Minh thì cụ thân sinh ra mình là Hồ Chí Thông - Mọi người nhìn nhau cười vui.

(Theo thời kể của luật sư Phan Anh)

9. BỘ KHUNG VÀ BỨC HOẠ

Sau chuyến thăm chính thức nước Pháp với tư cách là thượng khách của nước này năm 1946, Bác về nước bằng tàu thủy. Về đến vùng biển Cam Ranh, Bác nhận được bức điện của Đô đốc Đắc Giăngliơ, xin gặp Bác trong cảng, mục đích của chúng là diễu võ dương oai để uy hiếp tinh thần Bác. Trong bộ quần áo giản dị, Bác ngồi giữa một bên là Đô đốc Hải quân Pháp, bên kia là Thống soái lục quân Pháp ở Viễn Đông với những bộ quân phục sáng loáng các thứ bội tinh, quân hàm, quân hiệu. Đắc Giăngliơ nói đùa nhưng đầy sự ám chỉ bóng gió:

- Thưa ông Chủ tịch, ông đã được đóng bộ khung rất đẹp của hải quân và lục quân đó.

TRẦN ĐƯƠNG

Bác thân nhiên mỉm cười:

- Đồ đốc biết đó, giá trị là ở bức hoạ chứ không phải bộ khung. Chính bức hoạ đem lại giá trị cho bộ khung!

(Theo “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

10. TÀI ỨNG KHẨU CỦA BÁC

Có rất nhiều mẩu chuyện nói lên tài ứng khẩu của Bác, thể hiện một trí tuệ mẫn tiệp, sự phản xạ tuyệt vời và cũng nhiều khi rất dí dỏm. Có lần, một người nước ngoài hỏi Bác:

- Có phải Hồ Chí Minh là Nguyễn Ái Quốc không?

Bác trả lời:

- Ông cứ đến ông Nguyễn Ái Quốc mà hỏi.

Một nhà báo nước ngoài xin phỏng vấn Bác, ông ta đặt câu hỏi:

- Thưa Chủ tịch, trước hoạt động ở nước ngoài, vào tù ra khám, nay hoạt động ở trong nước, Chủ tịch có thấy gì thay đổi trong đời mình không?

Bác trả lời hóm hỉnh:

- Không, không có gì thay đổi cả, lúc bị tù ở Quảng Tây luôn luôn có hai lính gác giải đi, lúc trong tù mỗi ngày 5 phút được hai người lính bồng súng dẫn đi dạo chơi. Nay làm Chủ tịch nước, đi đâu cũng có hai người bảo vệ mang súng lục đi theo, ông thấy có gì thay đổi không nào?

(Theo “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

11. NHỮNG ĐÊM LỬA TRẠI

Một buổi chiều tại chiến khu Việt Bắc, Bác Hồ tìm ông Hoàng Đạo Thuý, bảo:

- Tối nay, Cụ tổ chức lửa trại nhé!

- Thưa Cụ, chỉ có mấy ông cụ già với mấy ông Bộ trưởng bận bịu, lửa trại khó vui được lắm.

- Cứ vui chứ!

Ông Hoàng Đạo Thuý nảy ra một ý tình nghịch:

- Nếu tôi làm “trùm lửa” thì ai cũng phải nghe tôi đấy!

- Nhất định thế!

Bác Hồ vừa trả lời vừa tùm tùm cười, chắc Người hiểu ý ông Hoàng Đạo Thuý.

Lửa bùng lên. Ngồi quanh có Bác Hồ, bác Tôn Đức Thắng, cụ Phan Kế Toại, cụ Phạm Bá Trục và mười ông bộ trưởng. Ông Thuý chấp tay:

- Xin mời cụ Chủ tịch hát mở lửa trại!

Chẳng ngần ngại gì cả, Bác Hồ vừa bước quanh lửa, vừa cất tiếng hát:

“Anh hùng xưa, nhớ hồi là hồi niên thiếu

Dấy binh, lấy lau làm cờ....”

Ai cũng thấy lạ: vì sao Người biết bài hát ấy? Bác cười:

- Bọn hướng đạo nó dạy tôi đấy!

Một lần khác, bác sĩ Trần Duy Hưng được Bác đề bạt làm trùm lửa. Bác sĩ Hưng cũng trêu Bác - trêu một cách kính mến thôi - chứ Bác không bao giờ bị bí cả.

Hai người ngồi bên Bác, giang tay làm tàu bay, mồm kêu “ừ ừ” Bác sĩ Hưng gọi loa:

TRẦN ĐƯƠNG

- “A lô, a lô! Đồng bào thành phố Hồ Chí Minh, Cụ Chủ tịch vào thăm đồng bào! Cụ có huấn thị...”

Bác Hồ đứng nhồm ngay dậy:

- “Alô đồng bào! Tôi vào thăm đồng bào. Đi tàu bay mệt quá, xin để bác sĩ Trần Duy Hưng nói với đồng bào thay tôi!”

Thế là bác sĩ Trần Duy Hưng dậm ra công.

(Theo tạp chí Xưa và Nay, số 5 / 1999)

12. “ĐẦU BẾP THÌ PHẢI BIẾT MÌNH LÀM MÓN GÌ CHỨ!”

Sáng 19-5-1953, nhân kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ, ban phụ trách lớp chỉnh huấn cho cán bộ trung cao cấp tại Tân Trào quyết định tổ chức chiếu phim. Đồng chí liên lạc đi nhận phim ở xa, phải vượt qua đèo, suối mãi chiều mới về, gánh theo hai làn phim và cầm theo một bức thư có dòng chữ “phim mới nhận chưa có thuyết minh”.

Sau phần ngâm thơ, một cán bộ ở lớp chỉnh huấn cầm micro nói:

- Thưa Bác, ngành điện ảnh vừa nhận được bộ phim mới đã gửi đến ngay để chiếu phục vụ Bác vì vậy nên chưa rõ nội dung chưa có bản thuyết minh. Xin phép được chiếu để Bác và mọi người cùng xem.

Chờ chiếu xong một cuốn, Bác quay lại bảo:

- Đưa micro cho Bác

Bác cầm micro và giải thích cho mọi người hiểu nội dung phim. Sau đó cứ chiếu hết mỗi cuốn thì dừng lại ít phút để Bác thuyết minh cho. Đó là phim “Hoa bông” của Liên Xô.

Cuối buổi chiếu, chờ mọi người về hết, Bác nói với người chiếu phim:

- Hôm nay Bác nghe được tiếng Nga nên thuyết minh giúp. Từ nay nếu chưa rõ nội dung phim nói gì thì đừng chiếu... Đầu bếp thì phải biết mình làm món gì chứ!

Bài học về buổi chiếu phim ấy qua lời căn dặn nhẹ nhàng mà sâu sắc của Bác cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị đối với những người hoạt động điện ảnh.

*(Theo báo Nhân dân hằng tháng,
số Xuân Giáp Thân 2004)*

13. “CHA CON TA...”

Những năm ở Hà Nội, có lần Bác Hồ muốn đi thăm chợ Đồng Xuân trong ngày giáp Tết. Ông Phan Văn Xoàn, nguyên là người trực tiếp bảo vệ Bác Hồ, sau này là thiếu tướng công an, đề nghị với Bác là tổ chức một đoàn đi gồm ba người: Bác đóng vai cha, ông Xoàn đóng vai con và anh Đinh, một đội viên trẻ của ông Xoàn đóng vai cháu. Bác đồng ý và cho cách hoá trang như vậy là hợp lý. Ngày hôm đó vào chợ, ông Xoàn thấy Bác không đi theo đường bố trí sẵn mà đi một nơi khác. Ông Xoàn vội thưa: “Thưa cha, ta đi đường này nè!”. Bác cầm tay ông Xoàn nói khẽ: “Cha con ta qua đây một chút!”.

Ông Xoàn rất vui sướng vì không có gì tả nổi những lời Bác nói: “Cha con ta qua đây một chút”.

*(Theo báo An ninh thế giới cuối tháng,
số 37, tháng 8-2004)*

14. “KHÁCH MỘT, CHỦ BA”

Tháng 7 năm 1947, Bác tiếp một nhà báo Pháp tại Thái Nguyên. Vì máy bay Pháp thường xuyên bắn phá, nên lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên phải bố trí Bác tiếp khách ở một trạm gác của công an tại cây số 9 đường đi Bồ Đâu. Bác tiếp khách một mình, không cần phiên dịch.

Các đồng chí Nhị Quý, Bí thư tỉnh uỷ; Lê Trung Đình, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh và đồng chí Trưởng ty công an tỉnh ngồi trực bên ngoài.

Khi Bác tiếp khách xong, lãnh đạo tỉnh mời Bác ăn cháo gà. Bác nói vui:

- Khách một, chủ nhà ba!

Bác cháu cùng cười vui và nhớ tới câu trong dân gian “*ông thầy ăn một, bà cốt ăn hai*”.

(Theo lời kể của Nhị Quý)

15. HAI KỶ NIỆM VUI VỚI BÁC HỒ

Tháng 5 năm 1950. Những ngày ấy quân và dân ta khắp cả nước đang sôi nổi lập công mừng thọ Bác Hồ kính yêu 60 tuổi. Tôi được cấp trên giao cho việc tổ chức một phòng triển lãm nhỏ, bày một số ảnh chụp chân dung Bác.

“Phòng triển lãm” là một khoang nhỏ, quây cót, trong một ngôi nhà. Sáng 18-5-1950, mọi công việc chuẩn bị xong xuôi, tôi bắt tay vào bày biện, trang trí. Tôi nghiêng nghiêng, ghé ghé, tiến tiến lui lui, cố tìm xem chỗ nào cần phải bổ khuyết. Khi lui lại mấy bước để nhìn cho bao quát, tôi chợt cảm thấy ai đó đang đứng sau lưng tôi. Tôi giật mình quay lại. Và... cho đến tận hôm nay, sau gần nửa thế kỷ, tôi vẫn chưa quên cái cảm giác sững sốt, bàng hoàng và xúc động của giây phút ấy vì... người đứng sau tôi chính là Bác Hồ!

Bác ân cần hỏi tôi:

- Chú làm gì vậy?

- Dạ thưa Bác, cháu chuẩn bị một số ảnh trưng bày nhân dịp mừng thọ Bác sáu mươi tuổi ạ!

- Các chú chỉ vẽ chuyện. Thế được bao nhiêu ảnh tất cả?

- Thưa Bác, hai mươi ạ!

- Có đúng hai mươi không?

Câu trả lời của tôi có phần kém tự tin hơn, mặc dù tôi biết chắc mình không thể lầm lẫn.

- Dạthưa Bác đúng ạ!

Mặt Bác sáng lên một tia sáng vui, rất trẻ:

- Chú cứ thử đếm lại coi!

Lần này thì tôi hoang mang thật rồi. Tôi không dám tin ở mình nữa. Liệu tôi có bỏ sót ở đâu bức nào không? Tôi đảo mắt đếm lại một lượt, hai lượt. Đúng là hai mươi bức, có nhiều nhận gì mà lầm được.

- Vâng, thưa Bác, đúng hai mươi bức ạ.

- Thật chứ? - Và Người chỉ tay vào ngực, Bác nheo mắt - Thế còn đây, chú không kể à?

TRẦN DƯƠNG

Thế là hai Bác cháu phá lên cười thoải mái. Một lần nữa, tôi được thể nghiệm bản thân cái điều gần như là huyền thoại mà anh em thường kể về Bác. Ở Bác, toát ra một cái gì làm cho không khí xung quanh, dù trong trường hợp nào, cũng trở nên đầm ấm, thân mật và hết sức thoải mái.

*

* *

Cũng tại chiến khu Việt Bắc, trong một tối liên hoan mừng đại hội thành lập Mặt trận Liên Việt, phần lớn các “tiết mục” đều là “tự biên, tự diễn”. Nhà thơ Tố Hữu ngâm thơ. Bộ trưởng Phan Anh lấy Kiều. Đang giữa cuộc, Bác ra hành lang gặp anh Vũ Năng An và tôi. Bác kéo chúng tôi vào giúp vui. Không để cho tôi kịp chuẩn bị gì, Bác đẩy tôi ra “sân khấu”.

- Xin giới thiệu chú “ảnh sĩ” ra góp vui!

Bị bất ngờ, tôi đứng ngây ra một lúc. Nhưng rồi trấn tĩnh lại, tôi nhớ đến một lớp tuồng mà hồi 13, 14 tuổi tôi rất thích và thường múa may bắt chước trong những lúc cao hứng. Mới đầu còn rụt rè vấp vấp, sau mới trấn tĩnh lại được. Một mình tôi sắm luôn cả mấy vai. Không ngờ “tiết mục” lại được hoan nghênh, cả hội trường vỗ tay rôm rả và được Bác thưởng cho điều thuốc lá thơm.

Chuyện nhỏ ấy cũng được Bác nhớ rất lâu. Sau này về Hà Nội khi đem phim *Làng Nôi* vào chiếu cho Bác xem, Bác chỉ vào tôi hỏi Thủ tướng Phạm Văn Đồng:

- Chú có nhớ đây là chú nào không?

- Dạ thưa Bác có. Chú ấy chụp ảnh hồi ở ATK (An toàn khu).

Bác mỉm cười lắc đầu:

- Không phải.

Tôi hơi ngạc nhiên. Thủ tướng trả lời đúng sao Bác lại bảo không, chắc là Bác đang dành cho chúng tôi điều gì lý thú đây. Bác nói tiếp:

- Đây là chú “Mần tuồng”!

Nghe thấy thế, Thủ tướng và tôi đều cười vui vẻ bên Bác.

(Theo sách: “Còn mãi những khoảnh khắc”)

16. “KHẨU ƯỚC GIỮA BÁC HỒ VÀ XTALIN”

Ngày 16-2-1950 (tức 30 tháng Chạp năm Kỷ Sửu, ngày tân niên có ý nghĩa rất trọng đại theo phong tục Việt Nam), Xtalin đã tổ chức đại tiệc tại điện Kremli để mừng Hiệp ước hữu nghị - tương trợ - đồng minh Xô - Trung vừa được ký kết, cũng là để chúc mừng năm mới nhân dịp Tết cổ truyền của hai dân tộc Trung Quốc và Việt Nam. Hồi này Bác Hồ cũng đang có mặt tại Mátxcơva (Bác đã cùng đồng chí Trần Đăng Ninh rời Trung Quốc đi Liên Xô bằng tàu hỏa liên vận ngày 3-2 năm đó). Xtalin tự sắp xếp chỗ ngồi gần với Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh và Chu Ân Lai.

Giữa không khí vui vẻ trong bữa tiệc, Bác Hồ nói với Xtalin:

- Thưa đồng chí Xtalin, tôi xin được thỉnh thị đồng chí!
Xtalin cười đáp

TRẦN DUƠNG

- Sao đồng chí lại thỉnh thị tôi? Đồng chí là Chủ tịch Việt Nam, tôi là Chủ tịch Liên Xô chúng ta ngang nhau, đồng chí chỉ nên trao đổi mới đúng.

Bác Hồ cười, cảm ơn, rồi nửa đùa nửa thật nói:

- Đồng chí đã ký với đồng chí Mao Trạch Đông, hiệp ước Xô - Trung, vậy nhân dịp này đồng chí và tôi cùng ký nhận một bản hiệp ước Xô - Việt được chứ?⁽¹⁾

Xtalin biết Bác Hồ có óc hài hước nên cười ngất, rồi nói:

- Nhưng đồng chí Hồ ơi! Đồng chí sang thăm chúng tôi chuyến này là một chuyến đi bí mật vì vậy mà tôi và đồng chí chưa thể ký được một bản hiệp ước trong dịp này. Tuy nhiên chúng ta có thể “ký” với nhau một bản “khẩu ước” ngay tại đây, trước sự chứng kiến của quan khách và bạn bè, rằng...

Bác Hồ tiếp ngay lời Xtalin:

- Việt Nam nỗ lực bằng mọi giá phải đánh đuổi thực dân Pháp ra khỏi bờ cõi. Xtalin-Liên Xô bằng mọi khả năng của mình sẽ ủng hộ Việt Nam chiến thắng thực dân Pháp, Việt Nam sẽ độc lập.

Phòng tiệc rung lên vì tiếng vỗ tay và tiếng reo “hu - ra”, chứng kiến bản “khẩu ước” của hai vị lãnh tụ. Từ lúc đó cho đến mãi sau, Bác Hồ còn nhận được nhiều lần cộng ly chúc mừng của nhiều đồng chí các nước bạn.

*(Theo báo Quân đội nhân dân,
Xuân Mậu Dân, ngày 28-1-1998)*

(1) Trong sách “Hồ Chí Minh chân dung đời thường” có kể thêm: Chuyến đi của Bác lúc đó là bí mật, nên đồng chí Chủ tịch (tức Xtalin, trả lời Bác là: “Người ta sẽ nói đồng chí ở đâu đột ngột đến thì không tiện.” Bác trả lời: “Cái đó dễ thôi, đồng chí cho một chiếc máy bay, đưa tôi bay một vòng trên trời, sau đó cho người ra đón, rồi quay phim chụp ảnh đưa tin à Ồn”.

17. BÁC GIỮ TRẬT TỰ

Năm 1951, Bác Hồ đến thăm trường Công an Trung ương (đóng ở Yên Nguyên, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang).

Sau khi Bác nói chuyện với học viên, đồng chí Lê Giản, Tổng giám đốc Nha Công an Trung ương đề nghị Bác cho anh em chụp ảnh chung với Bác. Bác vui vẻ đồng ý. Thế là mọi người reo lên tranh nhau đứng gần Bác. Đồng chí Nguyễn Văn Tiếp nhiếp ảnh của Nha Công an loay hoay mãi mà không sắp xếp được. Thấy vậy, Bác đứng dậy nói:

- Để Bác giữ trật tự cho các chú công an!

Bác hô:

- Tất cả đứng nghiêm, đằng sau quay, tiến lên 3 bước!

Mọi người giữ trật tự, rồi Bác đứng vào hàng đầu. Bác cháu cùng hân hoan vui vẻ.

*(Theo Công an nhân dân,
Nguyệt san, tháng 6 -1999)*

18. “CHÚ LÀ NÔNG DÂN HÀNG ĐÀO!”

Mùa đông năm 1952, ở Việt Bắc có tổ chức Hội nghị nông vận học tập chính sách phát động quần chúng nông dân thực hiện giảm tô. Hội nghị họp

TRẦN ĐƯƠNG

ở chân núi Dùm, Tuyên Quang. Một hôm, mọi người đang họp tổ thì có tiếng reo lên: “A! Bác Hồ đến! Bác Hồ muôn năm!”. Trong số đó, có một trí thức cũ người Hà Nội. Anh chào Bác. Bác hỏi ngay:

- Chú cũng dự Hội nghị nông dân à?

Anh hóm hỉnh thưa:

- Thưa Bác, cháu cũng là nông dân ạ!

- Ủ! Chú là nông dân Hàng Đào!

Tất cả cười vang thoải mái và cảm thấy Bác rất gần gũi.

*(Theo báo Sức khỏe và đời sống,
số 60, ngày 17/5/2002)*

19. BÁC NHẬN XÉT TRANH CỦA HOẠ SĨ DIỆP MINH CHÂU

Hồi kháng chiến chống thực dân Pháp, họa sĩ Diệp Minh Châu - người từng lấy máu mình vẽ tranh “Cha Hồ và ba em nhỏ Trung - Nam - Bắc” được cử ra Việt Bắc làm việc bên cạnh Bác Hồ. Ông đã được Bác ân cần chăm sóc và động viên học tập chính trị, rèn luyện tư tưởng để sáng tác tốt, mau tiến bộ.

Một lần, tại một Đại hội quan trọng, Bác đi thăm các đại biểu và đến xem tranh ông Châu vẽ Đại hội. Ông Châu đánh bạo:

- Thưa Bác, Cháu muốn Bác phê bình tranh của cháu ạ.

Bác xem tranh, lại nhìn sang các ông Trường Chinh, Phạm Văn Đồng rồi cười nói:

108 CHUYỆN VUI ĐỜI THƯỜNG CỦA BÁC HỒ

- Chú Châu vẽ có cái lạ... không đề tên cũng nhận được người.

Mọi người đều cười vui vẻ trước câu nói dí dỏm của Bác .

(Theo cuốn “Bác Hồ với miền Nam, miền Nam với Bác Hồ”)

20. BÁC THĂM BỘ ĐỘI Ở BẮC GIANG

Thiếu tướng Văn Giang, trong hồi ký “Bác của chúng ta là như thế” có kể lại nhiều mẫu chuyện về cuộc gặp gỡ giữa Bác Hồ và một đơn vị bộ đội ở tỉnh Bắc Giang vào giữa năm 1946. Xin tóm tắt một số chi tiết trong hồi ký đó.

Trong lúc cả đơn vị đã chuẩn bị đủ lễ bộ long trọng để đón tiếp Bác, nào kèn đồng, trống, cờ, khẩu hiệu, bộ đội nai nịt gọn gàng, hàng ngũ chỉnh tề chờ đợi, thì Bác và những người cùng đi đã vào bằng cổng sau, nơi ngõn ngang chưa dọn dẹp và xuất hiện một cách bất ngờ làm mọi người choáng váng. Mọi kế hoạch dự tính trước đều bị đảo lộn. Bác rất thân mật đến bắt tay mọi người đang hốt hải chạy đến, và thoáng một nét cười, Bác hóm hỉnh bảo:

- Chú chỉ huy ở đây phòng thủ thế nào mà quân địch vào giữa doanh trại mới biết?

Mọi người đều cười.

Chương trình đón tiếp lại tiếp tục bị thay đổi. Bác chủ động từ chối việc vào phòng khách có bày biện

TRẦN DUƠNG

nước nôi, hoa quả, mà đề nghị được đi thăm nơi ăn chốn ở của bộ đội, trước hết là đi xem nhà vệ sinh.

Đoàn quân tiếp đón có trống kèn lịch kịch chạy đến, Bác xua tay, vui vẻ bảo anh em cứ trở về chỗ cũ, Bác sẽ đến sau.

Bác hài lòng thấy nhà bếp gọn gàng, ngăn nắp, sang nhà ăn, Bác khen là thoáng mát và sạch sẽ, nhưng Bác hơi buồn khi thấy bàn ghế thiếu thốn, phải lấy mấy cánh cửa hạ xuống kê vào thành các cửa sổ làm bàn ăn. Và trên cánh cửa, ngoài đĩa cá khô có một nửa tàu chuối đựng đầy rau muống luộc. Cá là do bộ đội giúp dân tát ao, nên được biếu cá.

Bác thoáng một nét vui. Bác nói:

- Lao động giúp dân thế là tốt, lại có cá ăn. Này, các chú có ngửi thấy mùi thơm của cá kho không? Các chú kho cá với gì thế này? Khế à? Tốt! Gì nữa đây? À chuối xanh! Chú nào kho cá mà khéo thế?

Bác vỗ vai khen các đồng chí kho cá ngon, lại hỏi:

- Này các chú. Các chú có bao giờ ăn cá kho với quả sung chưa? Cũng ngon lắm. Bữa nào Bác thử xem.

Rồi Bác lại hỏi:

- Này các chú luộc rau mà không dùng nước rau à?

Bác hỏi thêm, mỗi bữa ăn, mỗi người ăn được mấy bát? Bác lại hay pha trò cho vui câu chuyện, chẳng hạn như đối với đồng chí nuôi quân là Thùng Văn Rùa, có cái bụng lớn mà ăn nhiều nên anh em đùa đổi họ Nguyễn thành họ Thùng (ăn khoẻ thùng bát chi thình), sau thành quen, Bác vui vẻ gọi lại gần, xoa bụng anh và nói vui:

- Chú Rùa này là tốt bụng với anh em lắm đây! Tướng Thùng Văn Rùa mà cầm quân chống giặc đói thì chắc là gay go quyết liệt lắm nhỉ?

Nói chuyện với toàn quân, Bác khen vệ sinh, bếp ăn, nhưng Bác nhắc có mấy đồng rác to ở sân sau, cần đốt đi cho sạch sân, chống muỗi lại có tro bón cho các luống rau, gốc chuối. Bác lại ôn tồn nhắc mọi người phải đọc nhanh viết thạo, hàng ngày chăm đọc báo, thể thao, ca hát, tăng gia và tập quân sự. Sau đó, Bác đề nghị tỉnh cho đơn vị ít tiền mua đĩa đựng rau, chậu đựng nước rau và những cái môi để múc, chan.

Tiến Bác ra về, mọi người hô vang: “Hồ Chủ tịch muôn năm!”. Bác lại hóm hỉnh: “Các chú hô “Hồ Chủ tịch muôn năm” à? Không đâu. Bác còn phải đi, đi nhiều, thăm nhiều đồng bào và chiến sĩ và còn hàng núi công việc phải làm. Hồ Chủ tịch chưa muốn nằm đâu!”.

(Theo Tạp chí Văn nghệ Quân đội, số 12/1989)

21. “RAU TÀU BAY CÓ KHÁC...”

Năm 1950, trên đường đi chiến dịch biên giới, một đêm Bác và các chiến sĩ cùng đi dã nghỉ đêm, ngủ lại ở chợ Mới. Bữa cơm hôm ấy ngoài món lương khô chỉ có thêm một ít rau tàu bay luộc. Bác nói đùa:

- Rau tàu bay có khác, ăn vào nhẹ cả người, lại có mùi dầu xăng...

(Theo sách: “Chuyện kể của những người giúp việc Bác Hồ”)

22. MỘT KỶ NIỆM CỦA NHÀ NHIẾP ẢNH MAI LỘC

Năm 1950, đang công tác ở Điện ảnh khu 8, ông Mai Lộc được cử dẫn đầu một đoàn điện ảnh gồm 4 người ra Việt Bắc để quay phim về Bác và các cụ lãnh đạo Trung ương ở chiến khu Việt Bắc.

Một lần, ông Lộc và ông Phạm Văn Khoa được phân công đi quay phim cuộc họp của Bộ Chính trị (một đoạn phim cần thiết cho bộ phim *Việt Nam kháng chiến* do ta và Trung Quốc làm). Việt Bắc đang mùa mưa, độ ẩm và sương mù rất nặng. Ông Lộc do đồng hồ ánh sáng rất thấp, đành phải dỡ mái nhà cho sáng thêm. Bác Hồ đến. Ông Lộc bấm máy. Khi Bác ra sân nói chuyện với Tổng bí thư Trường Chinh, ông Lộc theo dõi thấy đẹp quá, liền đề nghị Bác ngồi trên băng ghế cạnh gốc cây nói chuyện với ông Trường Chinh. Bác nhìn quanh thấy sáng sủa, Bác gật đầu cười đồng ý với cảnh trí ăn ảnh này, Người kéo ông Trường Chinh lại ngồi gần. Ông Lộc loay hoay lo lắng toát cả mồ hôi vì ánh sáng quá yếu phải mở hết ống kính máy ra mới đủ ánh sáng. Ông nhờ ông Khoa kéo hộ ông cái thước dây đo từ ống kính đến chỗ Bác ngồi. Ông đọc bằng tiếng Pháp: "*Quinze feet*" (15 feet). Bỗng ông giật mình nghe tiếng Bác: "Chú không nói được 15 thước à? Sao lại Quinze feet. Ta có tiếng của ta lại đi dùng tiếng ngoại quốc thế là còn đầu óc nô dịch." Thấy ông Lộc sửng sốt, Bác lại ôn tồn cười: "Chú không nói được quay phim đâu. Chú nói "oay" phim

phải không?” Quay xong, Bác cười: “Thôi bây giờ chú phải payer cho artiste chứ!” (có nghĩa là phải trả tiền cho tài tử). Xong, Bác rút thuốc lá thơm tặng ông Lộc và ông Khoa mỗi người một điếu. Do những câu chuyện vui như thế mà về sau trên màn dựng cảnh này rất sinh động và tự nhiên.

(Theo cuốn “Bác Hồ với miền Nam, miền Nam với Bác Hồ”)

23. MỘT TẬP QUÁN MỚI TRONG DỊP MỪNG XUÂN CỦA ĐỘI CẢNH VỆ BÁC HỒ

Xuân 1955 là mùa xuân đầu tiên sau ngày giải phóng thủ đô Hà Nội. Đêm 30 tết năm ấy, Bác Hồ mời toàn đội cảnh vệ Bác trên Việt Bắc đến ăn cơm cùng với Bác. Bác nói:

- Hôm nay là ngày Tết Nguyên Đán. Bác cháu ta cùng vui tết và cùng nhau nhớ lại những ngày gian khổ trên chiến trường Việt Bắc.

Đồng chí phụ trách đội cảnh vệ thay mặt anh em tặng hoa Bác. Bác nói:

- Các chú thật khéo vẽ chuyện! Bác với các chú sống bên nhau hàng ngày, việc gì phải hoa?... Dáng chừng Bác cho ăn cỗ Tết mà đến tay không thì ngại phải không? Các chú trồng nhiều rau tốt, sao không chọn những cây nào đẹp, tốt, trồng vào chậu cảnh mang tới biếu Bác. Bác sẽ giới thiệu là của các chú trồng, hết tết các chú mang về mà ăn. Thế là các chú có quà tặng, các

TRẦN ĐƯƠNG

chú được Bác tuyên truyền cho, mà lại chẳng mất gì cả? Như vậy có tốt hơn không?

Bác cháu cùng cười vui và việc đó đã thành tập quán mới vào các dịp mừng xuân trong những năm sau. Tất nhiên bên cạnh các chậu su hào, bắp cải còn có cả các chậu đào và quýt.

(Theo báo Văn nghệ, số 1+2 năm 2008)

24. “HÌNH NHƯ CÓ TIẾNG VÈ VÈ CỦA MÁY BAY TRỰC THĂNG”

Dù bận trăm công nghìn việc, Bác Hồ vẫn cố dành thì giờ đi thăm cán bộ, nhân dân ở các địa phương và cơ quan, để hiểu đời sống của mọi người và nhắc nhở giữ gìn vệ sinh. Đến thăm các cơ quan, Người thường đến những nơi cán bộ ít hoặc không bước chân tới. Đến một cơ quan nọ, Bác đi thẳng vào nhà ăn, Bác bước xuống chỗ nhộp nháp, trợn, người phụ trách cơ quan vội thưa Bác là chỗ đó bẩn, dễ ngã và mời Bác đi hướng khác. Nhưng Bác không nghe, Bác nói:

- Bác đi lối này để chú biết lần sau dọn cho sạch sẽ!

Vào nhà ăn, bác xem kỹ tường, trần nhà, nền nhà, bàn ăn, Bác chỉ vào chỗ ruồi đang bay, Bác bảo:

- Hình như có tiếng vè vè của máy bay “trực thăng”. Rồi Bác phê bình: - Hồi xưa thằng Tây nó to, ác như thế, nó có súng to súng nhỏ mà ta còn đánh được, thế mà bây giờ con ruồi nó không có súng, nó không to thế mà các cô, các chú không đoàn kết tiêu diệt được nó.

(Theo sách: “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

25. BÁC KỂ CHUYỆN VỀ MUỖI ĐỒNG THÁP MƯỜI

Trong các chuyến đi công tác với Bác, nhiều lần những người giúp việc Bác cũng có điều kiện kể chuyện vui với Người. Một hôm, vị bác sĩ chăm sóc sức khoẻ của Bác, người Cửu Long, kể rằng ở quê ông có những con tôm to bằng bắp tay. Có người tỏ ra không tin. Bác cười góp vui:

- Nghe nói Đồng Tháp Mười có muỗi to lắm, muỗi đậu ngoài màn, người nằm trong màn nắm được chân nó, nó dấy hai cánh đập như cái quạt máy mát lắm!

Mọi người được phen cười vui vẻ.

(Theo sách: “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

26. “PHẢI ĐẶT TÊN LÀ “CAO CAO” MỚI ĐÚNG”

Đường lên Cao Bằng càng lên càng dốc. Hết trèo đèo lại xuống đèo. Một lần ngồi nghỉ chân, Bác chỉ một đồng chí cùng đi người Cao Bằng và hỏi:

- Tỉnh chú lấy tên Cao Bằng là không đúng.

Đồng chí chưa hiểu Bác định nói gì, thì Bác cười vui và nói tiếp:

- Cao Bằng gì mà càng lên càng dốc. Theo Bác, phải đặt tên là Cao Cao mới đúng!

Hiểu ý Bác đùa, Bác cháu cùng cười vang, quên cả mệt nhọc.

(Theo sách: “Chuyện kể của những người giúp việc Bác Hồ”)

27. ĐƯỢC LỜI NHƯ CỎI TẮM LÒNG

Năm 1950, Bác đi chiến dịch Biên giới. Đi theo Bác có một số cán bộ giúp việc gồm chiến sĩ bảo vệ và bác sĩ chăm sóc sức khỏe cho Bác. Chuyển đi kéo dài hơn một tháng, riêng đi bộ hết 29 ngày.

Một hôm đi mãi từ sáng đến trưa không nghỉ. Mọi người mệt nhưng không dám đề nghị Bác cho nghỉ. Đến một đoạn đường có cây to, thấy nhân dân treo khẩu hiệu “Hồ Chủ tịch muôn năm!”, Bác cười vui vẻ và hỏi:

- Đố các chú: đồng bào treo bảng gì kia?

Anh em trả lời:

- Thưa Bác, khẩu hiệu “Hồ Chủ tịch muôn năm” ạ!

Bác cười và nói:

- Không phải, Hồ Chủ tịch muốn nằm đây!”

Được lời như cỏi tấm lòng, anh em đề nghị Bác cho tạt vào rừng nghỉ, Bác đồng ý.

(Theo sách: “Chuyện kể của những người giúp việc Bác Hồ”)

28. “THẰNG “XÃ XỆ” CỦA ÔNG ĐÀU”

Bác Hồ rất yêu trẻ em. Khi ông bà Bộ trưởng Tạ Quang Bửu sinh con trai đầu lòng, Bác đến hỏi thăm tên cháu là gì? Nhân lúc có người biểu Bác một ít

mật ong, Bác trút vào một chai nhỏ, tự tay viết nhãn hiệu “Cho cháu Quang” và bảo mang đến cho cháu.

Một lần đi qua xóm, thấy cái nhà có vẻ cán bộ, Bác hỏi:

- Nhà ai thế?
- Nhà đồng chí Bửu ạ!
- Vào đi!
- Dạ thưa, đồng chí Bửu đang ở cơ quan
- Chúng ta vào chơi với các cháu.

Vào đến trước nhà, Bác lên tiếng gọi:

- Thằng Quang đâu? Thằng “Xã Xệ” của ông đâu?

Mẹ cháu Quang trao cháu Quang cho Bác. Người cho cháu ngồi vào lòng rồi bảo chụp ảnh để cho các cháu giữ làm kỷ niệm.

(Theo báo Phụ nữ Việt Nam, số ra ngày 20-9-1999)

29. BÁC CHƠI BÓNG CHUYỀN VÀ BƠI LỘI

Những ngày ở chiến khu Việt Bắc, ngoài việc tập võ thuật, Bác còn tham gia đánh bóng và bơi lội. Người búng bóng, phát bóng chắc chắn, nhưng tuổi già nên chậm, chỉ đỡ được những quả nhẹ nhàng và ở phía trước thôi. Do đó, lúc bên kia bị thua là cánh trẻ cứ nhăm Bác, bỏ nhỏ. Những lúc ấy, Bác thường cười và nói:

- A, bên kia trúng “tử” rồi!

Hoặc cò lúc không đỡ được bóng, Bác cười:

- Mình “ngoại giao” đấy!

Bác cháu cười vang cả khu rừng.

TRẦN ĐƯƠNG

Lúc bơi lội, chúng tôi thường bơi quanh Bác Hồ để giúp Người những khi qua dòng suối nước mạnh. Bác thường đùa, Người chỉ vào mình và chúng tôi mà nói:

- Đây là “bà già”, còn đây là các tàu bay khu trục.

Nhờ tập đều như vậy, nên mỗi khi đi công tác qua sông, bất kể ngày đêm, Bác vẫn cùng chúng tôi bơi qua sông một cách dễ dàng. Những lúc đi công tác gặp lũ to, suối lớn cũng ít khi Người chịu dừng lại.

(Theo cuốn “Những năm tháng bên Bác”)

30. “TÍCH TIỂU THÀNH ĐẠI”

Năm 1953, Bác đến thăm trường Đảng Nguyễn Ái Quốc (Phân hiệu I), đóng sâu trong rừng Tuyên Quang. Lúc đó có trên 200 cán bộ đang theo học lớp lý luận 2 năm. Bác vào thăm nhà ăn, nhà một số chi bộ. Tại một chi bộ, Bác hỏi đồng chí bí thư về thành phần giai cấp của các học viên.

- Dạ thưa Bác. - Đồng chí Bí thư chi bộ nói - Phần lớn các đồng chí học viên trong chi bộ chúng cháu đều thuộc thành phần tiểu tư sản.

Bác cười nói:

- Các đồng chí hãy cẩn thận. Tích Tiểu thành Đại đấy!

Mọi người phá lên cười, vừa khoái với cách chơi chữ tuyệt vời, vừa thăm thía câu đùa nhưng hàm ý giáo dục rất nghiêm túc, rất sâu sắc, nhưng cũng rất dễ tiếp thu của Bác.

(Theo cuốn “Thông tấn xã Việt Nam, nửa thế kỷ một chặng đường”)

31. KIỂU CHÀO “NGOẪN NGHÈO CHỮ CHI” VÀ “TÊN LÀ HIẾU MÀ CHẢ HIẾU GÌ CẢ!”

Thiếu tướng Tạ Đình Hiếu, nguyên Phó tư lệnh, Tham mưu trưởng quân khu thủ đô, đã kể lại lần đầu tiên được gặp Bác Hồ vào tháng 7 - 1954. Khi ấy, ông là Đoàn trưởng, chính uỷ đoàn 600 thuộc Bộ Quốc phòng, là đơn vị được giao nhiệm vụ bảo vệ Bác Hồ. Ông kể: Đơn vị được báo trước là 2 giờ nữa Bác đến thăm. Các chiến sĩ được nhắc nhở thu xếp gọn gàng nơi ăn chốn ở.

Nhưng, chỉ hơn 1 giờ sau Bác đã đến. Lúc này các chiến sĩ vừa tập hợp xong đông đủ ở hội trường để chờ đón Bác. Tuy nhiên, Bác không vào ngay hội trường mà đi thẳng xuống khu bếp, thăm nơi ăn chốn ở của bộ đội, xong mới lên hội trường.

Lúc Bác vào hội trường, ông Hiếu chỉ kịp hô bộ đội đứng nghiêm chào Bác. Ông cũng giơ tay chào theo kiểu nhà binh nhưng run quá, không giữ vững được bàn tay ở tư thế chào, mà cứ để nó “uốn éo” hạ xuống. Trong khi đó, Bác đã giơ tay ra hiệu cho bộ đội ngồi xuống và nói vui:

- Bộ đội gì mà lại có kiểu chào “ngoằn nghèo chữ chi” thế này?

Mọi người cười ồ. Không khí cuộc đón Bác tự nhiên ấm cúng hẳn lên. Ông Hiếu cũng lấy lại được bình

TRẦN ĐƯƠNG

tĩnh. Lúc này Bác đưa ra một tấm bản đồ Việt Nam cỡ khoảng 1,2m x 0,6m.

Bác chỉ vào bản đồ, hỏi:

- Phía Bắc, Việt Nam giáp nước nào?

Mọi người ngồi im phăng phắc. Bác chỉ một chiến sĩ và nói “chú!”. Anh lính này đứng dậy, nói:

- Thưa Bác, phía Bắc Việt Nam giáp Liên Xô ạ!

Mọi người vẫn ngồi im, còn ông Hiếu thì giật “thót tim”. Bác lại chỉ người thứ hai. May, anh này đứng lên trả lời đúng:

- Thưa Bác, phía Bắc giáp Trung Quốc ạ.

Ông Hiếu đang lo Bác hỏi thêm về địa lý nước ta, vì sợ lúc đó các chiến sĩ ít được học, có thể trả lời sai. Nhưng Bác lại hỏi:

- Chú nào chỉ huy?

Ông Hiếu đứng dậy đáp:

- Thưa Bác, cháu ạ!

Được biết tên ông, Bác cười nói vui:

- Chú là Hiếu mà chả hiểu gì cả!

Mọi người lại cười ồ. Bác vào đề ngay, nói độ nửa tiếng về cuộc kháng chiến của ta buộc địch phải ký Hiệp định Giơnevơ. Nhưng do thế và lực của ta và tình hình thế giới lúc đó buộc ta phải chấp nhận chia đôi hai miền, do đó nhân dân vẫn phải đấu tranh để thống nhất đất nước.

*(Theo báo Đài tiếng nói Việt Nam,
số 20, từ 14 đến 20-5- 2001)*

32. BÁC KHEN NHÀ VĂN HỒ PHƯƠNG VẼ BÁC

Sau Chiến dịch Trung du 1951, Đại đoàn 308 được Bác Hồ tới thăm. Đại đoàn trưởng hỏi nhà văn Hồ Phương, lúc đó là một chiến sĩ của Đại đoàn, có năng khiếu vẽ: “Đơn vị không có ảnh Bác, anh có vẽ được không?” Hồ Phương gật đầu và vẽ ngay. Bác trông thấy bức vẽ, hỏi: “Ai vẽ đấy?” Một người chỉ Hồ Phương. Hồ Phương rất hồi hộp. Bác mỉm cười: “Vẽ giống đấy”. Rồi cười vui hơn, Bác tiếp: “Giống... cụ... Hồ Tùng Mậu lắm!” Mọi người oà lên cười vui. Khi kể lại chuyện này, nhà văn Hồ Phương cho biết lúc đó ông cực kỳ xúc động, vui sướng, thấy Bác hóm, vui, hiền hậu như một người cha.

(Theo tạp chí Xuất bản Việt Nam, số 10/2007)

33. “CÁ CÓ CUỐNG, CÀ CÓ ĐUÔI”

Đầu năm 1950, đồng chí Lê Văn Cần được cử đi giúp việc Bác Hồ. Hồi này Bác đang ở Khấu Lấu. Sau khi được giới thiệu với Bác, Bác bắt tay thân mật và hỏi:

- Chú quê ở đâu?
- Thưa Bác, quê cháu ở Nghi Lộc ạ.
- Nghe ông Cần trả lời, Bác đùa lại:
- Có phải Nghi Lộc cá có cuống, cà có đuôi không?

TRẦN ĐƯƠNG

Rồi Bác cười hiền lành, nói với anh:

- Chú vào cất ba lô, nghỉ ngơi mai Bác giao công việc!

*(Theo sách: “Chuyện kể của
những người giúp việc Bác Hồ”)*

34. “GÁI MÀ LÀM ANH NUÔI À?”

Đến thăm một đơn vị bộ đội phòng không, đang giữa câu chuyện với ngót 500 cán bộ, chiến sĩ, Bác hỏi:

- Có anh nuôi ở đây không?

- Có ạ!

- Các cháu lên đây.

Các cô gái ngày thường lấm lem than nôi, thế mà giờ đây lại được Bác Hồ quan tâm, cảm động quá cứ ôm lấy Bác Hồ mà khóc. Bác hỏi vui:

- Các cháu làm gì?

- Chúng cháu làm anh nuôi ạ!

- Gái mà làm anh nuôi à?

Bác cháu bật cười vui vẻ.

*(Rút từ bài “Gặp người thư ký một thời của Bác Hồ”
báo Văn nghệ trẻ, số 13, 28-3-1999)*

35. “CÓ MỘT CÁN BỘ CAO CẤP CHƯA BIẾT CÁI BÁNH TẾT LÀ GÌ!”

Tết Ất Tị (1965), Bác về “ăn tết” ở khu mỏ. Để khỏi tốn kém cho địa phương, Bác đã cho đem

về các món ăn ngày Tết. Bác và các đồng chí lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh trò chuyện vui vẻ. Về Quảng Ninh với Bác còn có một số cán bộ cao cấp.

Trong câu chuyện về phong tục tết nhất, Bác nói:

- Sinh hoạt của dân ta thật phong phú! Cũng là gạo nếp, đỗ xanh, nhưng mỗi địa phương gói một cách. Nơi thì bánh chưng, nơi thì bánh tày, nơi thì bánh ú.

Rồi Bác hỏi một đồng chí cán bộ cao cấp.

- Chú có biết đồng bào trong Nam gói bánh gì không?

Đồng chí đó hơi lúng túng:

- Trong đó người ta gói bánh tròn và dài như cái giò ngoài này...

- Thế gọi là bánh gì? Bác hỏi.

Đồng chí đó im lặng. Bác nói:

- Đó là cái bánh tét.

Bác trầm ngâm một lát, rồi tiếp:

- Mỗi ngày chúng ta biết thêm một điều mới... chú thì biết thêm cái bánh tét. Còn tôi thì biết có một cán bộ cao cấp chưa biết cái bánh tét là gì!.

Tối đó, có một đồng chí Quảng Ninh khoe với Bác là khách sạn Hạ Long biết làm món “mu - da - bết” ngon lắm. Bác hỏi đó là món gì. Nghe kể cách làm, Bác chữa lại:

- À, đó là món Bui-a-bét-xơ.⁽¹⁾

(Theo báo Văn nghệ, số 20, 15-5-1982)

(1) Bouillabaise: một món nấu cá, tôm, sò lẫn lộn với rượu vang trắng, có nêm nhiều thứ gia vị như tỏi, nghệ, cà chua, dầu ô liu... vốn là món ăn ở vùng biển miền Nam nước Pháp.

36. “BÁC “CHẤM BÀI” CHO MỘT CÔ GIÁO”

Sáng 17-9-1958, Bác đến thăm ngót 3000 thầy giáo, cô giáo của toàn miền Bắc được tập trung về Trường bổ túc Công nông Trung ương để nghiên cứu tình hình nhiệm vụ của cách mạng và nhiệm vụ của ngành.

Bác nói chuyện với các thầy giáo, cô giáo về nghề dạy học, nghề “trồng người”.

Tại buổi nói chuyện này, có một chuyện làm mọi người nhớ mãi và trở thành một kỷ niệm không thể quên. Lúc Bác nói chuyện xong, một cô giáo của trường Lương Ngọc Quyến - Liên khu Việt Bắc lên tặng Bác món quà nhỏ. Mọi người thấy cô giáo trân trọng tặng Bác một chiếc cặp ba dây. Bác mở ra: trong cặp có 4 chiếc khăn mùi soa. Bác cầm một chiếc và đọc to những dòng chữ thêu trên khăn. Đó là một bài thơ ngắn. Đọc xong, Bác trích ra hai câu và “chấm bài” ngay tại chỗ. Câu thứ nhất: “Bác là ánh sáng quang vinh”, Bác sửa: “Bác là Hồ Chí Minh”; và câu thứ hai: “Chúng con quyết trí hy sinh” lại được Bác sửa: “Chúng tôi quyết chí hy sinh”. Bác vui vẻ nói: “Quyết chí” mà cô giáo viết sai chính tả thành “Quyết trí”. Cả hội trường cười vui, làm không khí thân mật đầm ấm, tình cảm giữa lãnh tụ với nhân dân mà ấm áp như cha con trong nhà.

*(Theo lời kể của nhà giáo Lê Thị Mai,
báo Người Hà Nội, số 46, ngày 13-11-1999)*

37. “BÁN TRU MUA CHÓ, BÁN LÓ MUA MÈO”

Về thăm Quảng Ninh, Bác hỏi đồng chí Bí thư tỉnh uỷ:

- Dọc đường thấy trồng cây đã khá, nhưng lo còn nạn đốt rừng làm nương không?

Đồng chí Bí thư thưa với Bác là diện tích đồi trọc còn rất lớn và nạn đốt rừng còn nghiêm trọng. Đến nỗi khách nước ngoài trông thấy rừng cháy cũng bứt rứt không yên...

Bác hỏi:

- Tại sao không tổ chức đội kiểm lâm và giáo dục đồng bào giữ rừng?

- Thưa Bác, địa phương không thể tự đặt ra một tổ chức mới, còn cấp trên nghe đâu đang cân nhắc vì sợ thêm tổ chức mới sẽ tốn kém.

Bác cười, bảo:

- Các chú ấy không hiểu. Người ta bảo *Bán tru mua chó, bán ló mua mèo*. Chú có hiểu câu này không?

Đồng chí Bí thư im lặng tỏ ý không hiểu, vì chưa nghe bao giờ. Bác chậm rãi giải thích câu châm ngôn miền Trung đó:

- Khi cần, có thể bán một con trâu, mua con chó để giữ đàn trâu khỏi mất trâu, hoặc phải bán thưng lúa để mua con mèo mới giữ nổi vựa lúa khỏi bị chuột ăn. Đó là cách tính toán, chi tiêu của người quản lý biết cách làm ăn.

(Theo báo Văn nghệ, số 20, 15-5-1982)

38. “YÊU CẦU TỔNG THỐNG CỨ NGỒI YÊN!”

Đồng chí Vi Đức Phương, nguyên Phó giám đốc Sở Công an Tuyên Quang, từng được trực tiếp làm nhiệm vụ bảo vệ Bác Hồ. Là một chiến sĩ cảnh vệ người Mèo rất tận tình công tác, đồng chí được Bác Hồ tin cậy và yêu mến. Nhân kỷ niệm lần thứ 109 ngày sinh của Bác (19-5-1999), đồng chí Vi Đức Phương kể nhiều mẩu chuyện về Bác, trong đó có một chuyện vui như sau:

“Khi về công tác ở Phủ Chủ tịch tôi ít có cơ hội được gần Bác. Cho đến hôm chuẩn bị đón Tổng thống Ấn Độ Praxat sang thăm tôi mới được bổ sung vào bộ phận “khiêng” Tổng thống từ bậc 1 tầng 1 lên tầng 2 Phủ Chủ tịch. Anh em chúng tôi cứ thắc mắc “sao cái ông Tổng thống này không ngồi cầu thang điện mà lại thích “khiêng”?”

Chúng tôi đang tập “khiêng” thì Bác đến. Tôi định nhảy xuống chào Bác thì Bác vừa cười vừa nói vui:

- Yêu cầu Tổng thống cứ ngồi yên!

Bác bảo chúng tôi phải tập cho thật thuần thục, nhờ cháu nào sẩy chân, sẩy tay làm ngã Tổng thống thật thì thành chuyện “quốc gia đại sự” đấy!

Được Bác trực tiếp chỉ bảo từ các việc nhỏ, cụ thể như vậy, chúng tôi rất cảm động và hết thắc mắc về cái việc ngộ nghĩnh này. Và quả thật, Tổng thống Praxat tỏ ra rất thích thú, hài lòng khi được ngồi vào cái kiệu gỗ sơn son thiếp vàng phủ nhiều điều với bốn

chiến sĩ cảnh vệ khiêng lên khiêng xuống. Thế mới biết Bác của chúng ta hiểu cả những sở thích, tâm lý của vị nguyên thủ quốc gia này.

(Theo báo Tân Trào, số 114, tháng 5-1999)

39. “ẢNH THÍM ẤY ĐẤY À?”

Một lần, Bác đến thăm một đơn vị bộ đội, Bác vào tận nơi ăn chốn ở của các chiến sĩ. Thấy ở đầu giường một chiến sĩ có dán tấm ảnh cô gái đẹp, Bác thân mật hỏi:

- Thím ấy đấy à?
- Dạ thưa Bác không ạ, đấy là ảnh một diễn viên.
- Thế sao chú không dán ảnh thím ấy? Nếu thím ấy ở nhà mà treo ảnh một người đàn ông nào đó thì chú có bằng lòng không?

(Theo sách: “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

40 BÁC HỒ VỚI GÁNH “Ô-BẦU-LỤC-SẠP” CỦA BẦU THƯƠNG

Năm 1955, Đoàn ca múa nhạc Trung ương thành lập, nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương được cử làm trưởng đoàn. Trong thời gian từ năm 1956 đến 1962, mỗi lần có nguyên thủ một quốc gia sang thăm

TRẦN ĐƯƠNG

nước ta, Bác Hồ thường chiêu đãi văn nghệ và đoàn ca múa nhạc Trung ương được đưa đến Phủ Chủ tịch phục vụ. Đây là đoàn có các tiết mục gọn, nhẹ, thời gian diễn rất chủ động có thể từ 15 phút đến một giờ rưỡi và chương trình được xen kẽ các tiết mục của ta và của nước có nguyên thủ đến thăm.

Khi diễn viên đã hoá trang xong, chuẩn bị biểu diễn thì Bác đến với Đoàn. Đồng chí bảo vệ thường đưa một nghệ sĩ nào đó đi đón Bác. Lần nào cũng vậy, Bác xuất hiện là các cô trong đội ca, đội múa ùa đến vây quanh Bác, ríu rít như đàn chim. Có lần vào năm 1958, Bác thân mật gọi nhạc sĩ trưởng đoàn Nguyễn Văn Thương và hỏi:

- Ông bầu đâu rồi? Chương trình hôm nay có gì mới không. Nói Bác nghe hay vẫn “Ô-Bầu-Lục-Sạp”?

Chương trình của những lần biểu diễn này được xây dựng khá công phu, cấu trúc chặt chẽ, có hiệu quả, đã được duyệt cẩn thận. Vì thế các tiết mục thường lặp đi lặp lại nhiều lần. Bác Hồ rất quan tâm đến nội dung nên phát hiện sự lặp lại nhiều lần và Người có câu hỏi với sự tổng hợp rất lý thú như trên.

“Ô” là múa ô, nhạc của Nguyễn Văn Thương và Minh Hiến biên đạo múa.

“Bầu” là đàn bầu, do nghệ sĩ Mạnh Thắng và đoàn Tổng cục chính trị Quân đội Nhân dân biểu diễn và thường là một bài ca của Việt Nam, một bài của nước bạn.

“Lục” là tốp ca nữ với đàn thập lục gồm một số nghệ sĩ như Mai Lan, Lê Chi, Lan Hương, Phương Thảo....

“Sạp” là múa sạp, do tốp múa của đoàn phụ trách, đôi khi khách cũng lên tham gia như trường hợp Tổng thống Xu-Các-Nô.

Từ đó, xuất hiện cụm từ “gánh Ô-Bầu-Lục-Sạp của bầu Thương”.

*(Theo số đặc biệt tháng 5-1999
báo Giáo dục và thời đại)*

41. “BÁC VỚI VĂN CÔNG”

1 Đến thăm một đoàn văn công, Bác đi thẳng vào phòng hoá trang. Mọi người xúm lại quanh Bác chào, thưa rối rít như đàn trẻ gặp mẹ đi xa mới về.

Bác hỏi:

- Đoàn có bao nhiêu người?

Rồi Bác hỏi từng người.

Khi có đồng chí trả lời:

- Thưa Bác, cháu ở Nghi Lộc ạ!

Bác cười và nói:

- À, cá có cuống, cà có đuôi!

Mọi người cười âm lên. Khi nghe một đồng chí nói giọng Huế, Bác lại nói vui:

- Rửa là không phải “Nghệ An choa”!

Mọi người lại cười, cười rất to và cởi mở. Bác xem cách hoá trang, phục trang của các diễn viên và hỏi tên từng vai một. Đến vai Chánh tổng, Bác bảo:

- Hồi đó tri huyện mới có thể ngà, còn chánh tổng chỉ có thể đồng thôi!

(Theo tập “Minh triết Hồ Chí Minh”)

2 Đoàn nghệ thuật dân tộc Việt Nam sau khi kết thúc thắng lợi chuyến đi thăm và biểu diễn ở

TRẦN ĐƯƠNG

sáu nước và trở về Việt Nam được ít hôm thì một tin vui đã đến: Đoàn được đến báo cáo với Bác Hồ!

Đó là một buổi chiều cuối tháng 7 năm 1969 trong phòng khách Phủ Chủ tịch, Bác ngồi ở ghế giữa, mặc bộ áo quần lụa nâu mộc mạc, chân đi dép cao su, chiếc mũ vải để trên bàn.

Bác hỏi chuyện nhiều nghệ sĩ, như chị Bích, chị Ái Liên, chị Kim Liên, chị Mai Liên, ca sĩ Thanh Huyền, anh Mạnh Hùng, anh Đinh Thìn...

Thật là một bản báo cáo vô cùng sinh động và chân thực, anh chị em thấy gì nói nấy. Bác chăm chú và vui vẻ nghe, thỉnh thoảng Bác lại hỏi một câu. Khi nghe chị Mai Lan nói “đội nữ ca”, Bác hỏi:

- Nữ là gì hả cháu?
- Thưa Bác là gái ạ.
- Thế ca là gì?
- Thưa Bác ca là hát ạ.

Bác cười

- Thế thì cháu nên gọi là “đội hát gái” nhé!

Trong một giờ, cuộc báo cáo trở thành một buổi nói chuyện thân mật như trong gia đình. Bác vui vẻ hỏi:

- Thế người ta hoan nghênh các cháu, các cháu có hếch mũi lên không? (Bác đưa tay đẩy mũi lên)

Tất cả đáp:

- Thưa Bác không ạ!

Bác vui vẻ gật đầu.

(Theo lời kể của nghệ sĩ ưu tú Minh Hiền)

42. BÁC KỂ CHUYỆN CHỤP ẢNH

Đi với anh em quay phim, báo chí, nhiếp ảnh, Bác thường dặn dò Ban tổ chức lo chỗ ăn ở cho anh em và tạo điều kiện làm việc thật tốt cho họ.

Có lần, một đoàn khách quốc tế đến sân bay Gia Lâm. Trong lúc chờ khách đến, anh em quay phim, nhiếp ảnh xin được chụp chung với Bác một tấm ảnh để làm kỷ niệm. Bác cười vui vẻ và đồng ý ngay. Khi xếp hàng để chụp, Bác bảo: “Đứng thế này thì buồn, không vui, để bác kể chuyện cho các chú nghe nhé!”. Và Bác kể: “Hồi trước, lúc còn trẻ, có một thời Bác đi chụp ảnh. Lần đầu Bác chụp hết cả một cuộn phim. Bác mừng quá và nóng vội, nên muốn coi hình có được không. Bác mở ngay nắp máy ảnh tại chỗ và thế là phim hỏng hết. Vì không rửa phim thì làm sao có hình?” Bác cười, khi kể xong câu chuyện ấy rồi nhìn mọi người cũng đang cười rất vui. Anh em nhiếp ảnh biết ý nên kịp thời bấm máy và được một kiểu rất đẹp. Bác hỏi anh em nhiếp ảnh có kịp bấm máy không, ảnh có đẹp không? Anh em trả lời: “Thưa Bác, ảnh đẹp lắm ạ!” Bác bảo: “Vậy thì lấy ra coi” Mọi người lại cười. Bác bảo: “Nhớ gửi ảnh cho Bác nhé. Có cần lấy tiền trước không?”

Mọi người lại cùng cười với Bác vui vẻ.

(Theo lời kể của nhà điện ảnh Lý Cương)

43. “KHÔNG CẦN THẬN THÌ TÀO THÁO ĐUỐI ĐẤY!”

Năm 1955, vào một ngày đầu tháng 8, chúng tôi, 149 nam nữ thiếu nhi cùng các thầy, cô giáo được Bác Hồ cho vào Phủ Chủ tịch thăm trước khi lên đường sang Cộng hoà Dân chủ Đức học tập. Như một người ông vô cùng kính yêu trong nhà, với giọng nói ấm áp, ôn tồn, Bác căn dặn rất tỉ mỉ, từ việc ăn uống trên tàu, đến việc tiếp xúc, xử sự với người nước bạn...

Bác nói:

- Nhớ là phải ăn uống điều độ, biết lượng sức mình. Sang Trung Quốc, Liên Xô, các món ăn bắt đầu khác, có thể lúc đầu chưa thích hợp với các cháu. Không cần thận thì Tào Tháo đuối đấy. Các cháu có hiểu ý Bác nói không?

Chúng tôi thưa: “Vâng ạ” và đều cười vui vẻ.

(Theo cuốn “Tuổi thơ bên lâu đài Moritzburg”)

44. ÔNG THỢ CHỤP ẢNH VÀ ÔNG THỢ CẮT TÓC

Nhiều người còn nhớ một câu chuyện vui của Bác Hồ:

“Trong đời tôi chỉ chịu hai ông vít đầu vít cổ là ông thợ chụp ảnh và ông thợ cắt tóc”.

*

* *

Một lần, trong lúc đồng chí Thiệu cắt tóc cho Bác, Bác đùa vui:

- Bác thì điều khiển cuộc họp, còn chú và chú thợ ảnh thì điều khiển Bác.

(Theo sách “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

45. VÀO NHẦM NHÀ TRẺ

Ở chiến khu Việt Bắc, một lần Bác đến thăm nhà nữ đồng chí Loan, người đã kéo cò ở Quảng trường Ba Đình ngày 2-9-1945. Vào đến nhà, thấy đông con nhỏ, Bác nói vui:

- Ô tưởng đây là nhà cô Loan, hoá ra mình vào nhầm nhà trẻ!

Biết Bác phê bình khéo, chị gượng cười và báo cáo:

- Thưa Bác, đây là “tiểu đội” của vợ chồng cháu đấy ạ!

Bác vui vẻ bảo chị tập trung “tiểu đội” cứ lần lượt bé nhất đứng trước để Bác chia kẹo. Chị đang loay hoay sắp xếp đội hình, Bác bảo:

- Tiểu đội trưởng cũng đứng vào hàng chứ!

Bác chia kẹo cho các cháu và chị nữa. Khi đến lượt chị, Bác nói vui:

- Bác khen là cô đã có công nuôi dạy các cháu ngoan.

(Theo sách: “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

46. “CHÚ TỰ MỜI, THÌ CHÚ TỰ ĐẾN”

Một lần, vào dịp kỷ niệm sinh nhật Bác tại chiến khu Việt Bắc, đồng chí thư ký của Người thương Bác ăn cơm một mình, đã mạnh dạn xin phép chiêu được đến ăn cơm với Bác. Bác vui vẻ trả lời:

- Chú tự mời, thì chú tự đến.

*(Theo tạp chí Nghiên cứu văn hoá -
nghệ thuật, số 8-1999)*

47. CHIẾC TẮT RÁCH

Có lần, chiếc tất của Bác bị rách, chưa kịp vá, anh Cem phục vụ đưa đôi tất mới để Bác dùng. Bác cầm chiếc tất rách và xoay chỗ rách vào bên trong rồi cười:

- Đây, có trông thấy rách nữa đâu!

*(Theo tạp chí Nghiên cứu văn hoá -
nghệ thuật, số 8-1999)*

48. “CỤ KHÔNG ĐƯỢC LẤY VỢ, CÒN TÔI THÌ CHƯA LẤY VỢ”

Ngay từ phút đầu tiên khi mới gặp Hồ Chủ tịch, Linh mục Phạm Bá Trục gọi Người là Bác. Bác từ chối:

- Xin cụ, “Bác” để các bạn trẻ gọi, còn chúng ta đều là đồng lứa với nhau...

Linh mục Phạm Bá Trục ứng đối một cách vui vẻ:

- Thưa Bác, tôi muốn mình được trẻ mãi.

Bác hỏi bất ngờ:

- Linh mục và tôi, chúng ta có một việc giống nhau đặc biệt?

Linh mục đáp luôn:

- Bác và tôi đều không lấy vợ.

Hai vị cười sảng khoái, thân tình như đôi bạn thân lâu ngày gặp lại. Rồi Bác kết một câu rất chân tình:

- Giống nhau thật nhưng cũng có khía cạnh khác nhau ở chỗ, cụ không được lấy vợ, còn tôi thì chưa lấy vợ!...

*(Theo lời kể của Vũ Đình Huỳnh,
báo Pháp luật, số xuân Canh Thìn 2000)*

49. “VUI NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC TỂU”

Ngày 19-5-1950, đoàn đại diện Ban chấp hành Hội những người viết báo Việt Nam lên chúc thọ Bác Hồ 60 tuổi, trong đó có nhà báo Từ Giấy (Phụ trách báo *Vui sống*). Tối hôm đó, Bác Hồ gặp riêng các đại biểu quân đội. Khi Người hỏi về tình hình sinh hoạt của các đơn vị quân đội, một chiến sĩ bật dậy thưa với Bác rất sôi nổi: “Các đơn vị bộ đội chúng cháu rất thích tờ báo *Vui sống*. Chúng cháu thường mong đợi và mỗi lần báo về chúng cháu mừng lắm. Tờ báo đã mang lại nguồn vui và niềm phấn khởi cho chúng cháu”.

TRẦN ĐƯƠNG

Trong cuộc đời làm báo của mình, Từ Giấy chưa bao giờ cảm thấy được vinh dự như ngày hôm đó, vô tình được nghe một lời khen rất hồn nhiên của một bạn đọc không biết rằng người phụ trách tờ báo mình vừa khen đang ngồi ngay gần bên, sự đánh giá vô tư, chân thật đó thật đáng quý. Bác Hồ đã vui vẻ nhìn về phía nhà báo Từ Giấy và nói: “Vui sống - vui nhưng không được tếu!”.

(Theo báo Nhân dân, 20-5-1999)

50. CHIẾC KHÈN TÂY BẮC

Ngày 7-5-1959, đồng bào các dân tộc Tây Bắc đã được đón Bác về thăm tại Thuận Châu, thủ phủ của khu Tây Bắc.

Khi Bác và đoàn đại biểu Đảng, Chính phủ tiến vào lễ đài, tiếng hô: “Pú Hồ, Pú Hồ xen pi; Bác Hồ muôn năm!” từng đợt, từng đợt vang lên, dội vào vách núi. Người giơ tay vẫy chào thân thiết và ra hiệu cho mọi người im lặng. Cả rừng người im phăng phắc, lắng tai nghe những lời khen ngợi và dặn dò của Bác.

Trong dịp đó, để thể hiện tấm lòng kính yêu đối với Bác, đồng bào Yên Châu kính tặng Bác chiếc khèn. Trước mọi người, Bác đưa chiếc khèn lên thổi.

Hình ảnh Bác thổi khèn như ghi lại tấm lòng Bác Hồ đối với đồng bào Tây Bắc, đồng bào Yên Châu.

(Theo Nguyễn Đức, báo Sơn La)

51. NHỮNG CÁI TÊN ĐẸP

Dịp nọ, Bác đến thăm một gia đình cán bộ, đúng ra là hiệu trưởng của trường học. Bác hỏi ông:

- Chú được mấy cháu?

- Dạ, hai cháu. Cháu trai tên là Thu Sơn, cháu gái lên là Thu Thuỷ.

Bác cười hiền lành, hỏi lại:

- Sao đặt “văn chương” thế? Chú là người viết văn nên thích núi mùa thu, nước mùa thu. Bác đến một thôn nọ, có gia đình lại đặt tên con là Khoai, Thóc. Kể ra, Nguyễn Thu Khoai, Nguyễn Thu Thóc nghe cũng hay...

Khi ra về, Bác hỏi:

- Nói vui thế thôi, chứ những tên Việt Nam ấy rất đẹp!

(Theo sách: “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

52. “ÔNG KIẾN... ĐẾN ĐÚNG GẦN ĐÂY!”

Năm 1958, Trung ương quyết định xây nhà cho Bác, nhưng Bác chỉ nhất trí khi làm theo ý Bác. Bác cho gọi kiến trúc sư Nguyễn Văn Ninh đến để trao đổi việc làm nhà. Bác dặn kiến trúc sư làm theo kiểu nhà sàn của đồng bào Việt Bắc, nơi Bác đã

TRẦN ĐƯƠNG

từng sống trong sự dùm bọc, bảo vệ của đồng bào các dân tộc trong những năm kháng chiến chống Pháp. Bác dặn không gây tốn kém nhiều tiền của của nhân dân. Loại gỗ dùng làm nhà cho Bác cũng chỉ dùng loại gỗ đồng bào thường dùng. Bác dặn đi dặn lại là hết sức tiết kiệm. Khi Bác đi thăm một số nước về thì nhà sàn đã làm xong. Bác lấy tiền riêng của mình tổ chức bữa liên hoan ngọt, Bác gọi là “tiệc liên hoan khánh thành công trình”. Bác mời đồng chí Ninh và những anh em công nhân tham gia làm nhà sàn cho Bác đến dự liên hoan. Bác khen công trình làm nhanh, tốt, rồi ân cần phê bình nhẹ. Bác nói: nước ta chưa giàu, dân ta còn chưa đủ nhà ở, cần phải tiết kiệm. Khi chụp ảnh lưu niệm, Bác vẫy tay gọi đồng chí Ninh:

- Ông “Kiến”... đến đứng gần đây!

Mọi người cười vui vẻ. Bác gọi “ông Kiến” bớt đi hai chữ “trúc sư” vừa vui lại vừa nhắc nhở là kiến trúc sư phải tiết kiệm, mà nghĩa đen “kiến” là con vật hay leo, như đồng chí Ninh đã “leo thang” trong việc làm nhà sàn cho Bác, không làm đúng như Bác dặn là tiết kiệm mà leo thang hơi quá....

(Theo sách: “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

53. “BÉ ONG”

Nghệ sĩ ưu tú Tú Lệ và người Việt gốc Triều Châu, sinh ra và lớn lên ở Phước Long có tên thật là Ong Xíu Lái. Trong một bài viết của mình, nhà văn Phạm Tường Hạnh đã viết về chị: “...cô bé 13, 14

tuổi trong điệu múa Ương ca, đi những bước chân thật nhịp nhàng, cánh tay uyển chuyển. Mắt cô lúng liếng, miệng cô tươi cười...”.

Chị từng là diễn viên của Đoàn cải lương Nam Bộ, sau chuyển sang kịch nói, từng cùng chồng khoác áo lính đi Trường Sơn. Với trên 30 vai diễn khác nhau, chị đã đem đến cho khán giả những vai diễn với nhiều tâm trạng, với nhiều số phận khác nhau.

Chị có những kỷ niệm trong những lần gặp Bác Hồ. Chị nói:

- Bác Hồ là người luôn luôn quan tâm đến miền Nam. Những lần gặp Bác, Bác hay gọi tôi là “bé Ong” và hỏi thăm về công việc, tin tức của ba má tôi. Bác còn dặn dò tôi nhiều điều, trong đó có một điều tôi vẫn nhớ. Bác bảo, học tiếng Việt, biểu diễn bằng tiếng Việt nhưng vẫn học thêm tiếng Trung Quốc để lần sau này về biểu diễn phục vụ bà con Hoa Kiều ở quê hương.

(Theo báo Sài Gòn giải phóng, 17-10-1999)

54. DỪNG TỪ NGŨ CHÍNH XÁC

Năm 1959, Bác có chuyến công tác đặc biệt ở Liên Xô. Đến Mátxcơva, Bác đến thăm Đại sứ quán mới được xây dựng lại. Đồng chí Đại sứ Nguyễn Văn Kinh giới thiệu với Bác khung cảnh ngôi nhà, tiếp đó đi vào cửa chính.

- Thưa Bác, bên phải là nơi khách gửi quần áo...

Bác nói rất tự nhiên;

- Các vị khách ngoại giao ở đây cũng gửi cả quần à?

TRẦN ĐƯƠNG

Mọi người cười vui vẻ.

Trong cuộc gặp mặt chung toàn bộ cán bộ và nhân viên sứ quán, Bác hỏi:

- Ở đây các cháu học những gì?

Đồng chí phụ trách học tập đứng dậy:

- Thưa Bác, chúng cháu mở lớp cho anh chị em học tiếng Liên Xô.

Bác cười:

- Các chú giỏi thật, học mấy chục thứ tiếng của các dân tộc Liên Xô...

*(Theo “Những giây phút được gần Bác Hồ”
NXB Chính trị quốc gia)*

55. Ở VIỆT NAM, GIA ĐÌNH CŨNG CÓ MÁY TỰ ĐỘNG

Một lần, tại Liên Xô, Bác đã được mời đến thăm Viện tự động hoá. Sau khi xem các phòng nghiên cứu với nhiều máy móc tinh vi, ông giáo sư viện trưởng tự hào báo cáo một thành tích mới thí nghiệm xong về máy điều khiển từ xa. Chiếc máy đó được đặt trong một phòng riêng. Cách phòng này chừng 10 mét, ở ngoài trời có chiếc máy xúc, cần gàu đang gục xuống. Giáo sư viện trưởng tiến đến bàn điều khiển, ấn nút. Cần gàu ngóc lên, quay đi quay lại, gục lên gục xuống. Thao tác xong, giáo sư viện trưởng tỏ vẻ rất tự hào. Bác Hồ hỏi ông:

- Các đồng chí đã trang bị máy này cho các nông trường chưa?

- Thưa Chủ tịch, đây mới chỉ là một kết quả thí nghiệm. Dự kiến trong vài năm tới có thể sản xuất vài ngàn chiếc cung cấp cho các ngành công nghiệp nặng.

Bác Hồ nói nghiêm trang:

- Ở Việt Nam nhà nào cũng có!

Nghe Bác nói, người phiên dịch là một người Nga, chưa dám dịch vì sợ nghe chưa đúng, hỏi lại:

- Thưa Bác, có phải Bác nói là nhà nào cũng có không ạ?

- Đúng.

Nghe dịch xong, mọi người xung quanh cứ ngỡ ngác. Giáo sư viện trưởng rất ngạc nhiên.

- Thưa Chủ tịch, ở Việt Nam đã có máy tự động nhiều đến thế kia ạ?

- Vâng. Nhà nào cũng có, nhưng... phụ nữ điều khiển nam giới.

Người phiên dịch không nhịn được cười. Nghe anh dịch xong, mọi người cười ồ.

Trên đường về, người phiên dịch nói với một cán bộ Việt Nam:

- Tôi thật bái phục tài hài hước của Bác Hồ!

(Theo sách: “Những giây phút được gần Bác Hồ”)

56. BÁC HỒ VỚI NỮ ANH HÙNG NGUYỄN THỊ CHIÊN

Anh hùng Nguyễn Thị Chiên được Bác rất thương vì hoàn cảnh chị mồ côi từ nhỏ, cha mẹ chết đói. Bác quan tâm đến công ăn việc làm, đến

TRẦN ĐƯƠNG

hạnh phúc riêng tư của chị. Khi chị sinh cháu gái, Bác vui lắm, Người hỏi thăm chị luôn. Gặp chị, Bác hỏi:

- Cái dĩ có ngoan không? Cái dĩ biết đi chưa?

Một lần, trông thấy chị khoẻ, Bác rất vui:

- Đạo này cháu ăn được mấy bát cơm?

Chị thưa với Bác là ăn được 3 bát. Bác vui vẻ nói đùa với các đồng chí trung ương đứng cạnh Bác:

- Ngày kháng chiến, cháu Chiên ăn sáu bát, nhưng chỉ ăn năm, còn một bát để phần cho Bác.

(Theo sách: “Ánh mắt Bác Hồ”)

57. “THẾ CÔ ẤY CÓ LỚN LÊN ĐƯỢC TÝ NÀO KHÔNG?”

Bác Hồ quý anh hùng La Văn Cầu như con đẻ. Hồi ở chiến khu, Bác tiếp anh sau một trận chiến đấu rất anh dũng. Bác giữ anh lại ăn cơm với Bác và còn giữ anh lại ngủ qua đêm.

Sau này về Hà Nội, tại cuộc họp Quốc hội, khi nghỉ giải lao, Bác gọi anh Cầu lại hỏi thăm sức khoẻ, gia đình. Bác rất vui vì anh đã có vợ, con. Được biết vợ anh chính là chị Trần Thị Thanh, chiến sĩ thi đua ngành công nghiệp giấy trong kháng chiến chống Pháp, người bé nhỏ, Bác hỏi anh Cầu:

- Thế cô ấy có lớn lên được tý nào không?

(Theo sách: “Ánh mắt Bác Hồ”)

58. “CHÓNG CHÓNG LÊN, KÈO CHÚNG TÔI HOÁ RA...TÚ MỠ CẢ BÂY GIỜ?”

Lần thứ nhất nhà thơ Tú Mỡ được gặp Bác Hồ là vào dịp Đại hội liên hoan chiến sĩ thi đua toàn quốc đầu tiên, tổ chức ở Việt Bắc hồi tháng 5-1952.

Hai giờ chiều, các chiến sĩ được mời tập hợp trước đài liệt sĩ để chụp ảnh chung với Bác. Tranh thủ trước khi sắp xếp đứng chụp ảnh, nhà thơ Tú Mỡ tự giới thiệu với Bác:

- Thưa Bác, cháu là Tú Mỡ, tức *Bút chiến đấu*, xin ra mắt Bác và cảm ơn Bác đã khuyến khích cháu rất nhiều.

Bác niềm nở bắt tay ông:

- A! Tú Mỡ, nhà thơ bình dân. Đại hội này có nhiều đề tài lắm đấy, nên để ý kiếm tìm, lắng nghe, ghi chép, về viết cho tốt.

Sắp xếp chỗ đứng, chỗ ngồi để chụp ảnh dưới nắng hè gay gắt, ai nấy mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Anh nhiếp ảnh cứ loay hoay ngắm, nhìn, xê người này, dịch người kia, mà vẫn chưa ổn chỗ. Bác giục:

- Chú chụp ảnh liệu chóng chóng lên, kéo chúng tôi hoá ra... Tú Mỡ cả bây giờ!

Câu nói đùa thân mật đó như một làn gió mát làm dịu cả không khí nóng bức.

(Theo hồi ký “Hai lần gặp Bác Hồ” - của Tú Mỡ)

59. “CHÚ CÒN BÉ!”

Tháng 5 năm 1957, Bác Hồ về thăm quê sau hơn 50 năm xa cách. Bà con ai nấy đều hân hoan, vui sướng. Có nhiều cụ già là bạn hồi nhỏ của Bác cũng đến. Sau khi nói chuyện với mọi người, Bác thân mật bảo:

- Tôi về thăm quê hương, thăm đồng bào, muốn xem tình hình đời sống và sản xuất ra sao. Tôi chẳng có quà gì cả, chỉ còn mấy điếu thuốc lá thôi. Tôi đề nghị là các cụ già nhất sẽ mỗi người nhận một điếu.

Bác lấy hộp thuốc lá bằng nhôm ra trong đó còn 6 - 7 điếu. Bác lần lượt trao cho 6 - 7 cụ già. Một người đàn ông đứng phía sau, chừng trên 40 tuổi, cũng giơ cao tay xin Bác.

- Bác cho cháu một điếu ạ!

Bác cười:

- Không được! Chú còn bé, không được hút!

(Theo lời kể của Trịnh Hải)

60. BÁC HỒ VỚI CÁC CHÁU NHỎ THỊ TRẦN BÁC-TƠ

Chị Ki-dê-la Kiếc Bao, giáo viên Trường Thể dục thể thao thanh niên Rôxtốc (Đức), vốn là một thiếu nhi được đón Bác Hồ tại sân bay Rôxtốc khi

Người đến thăm thành phố này ngày 27-7-1957. Nhớ lại những giây phút đẹp đẽ ấy, chị kể:

“Thay mặt các đội viên thị trấn Bác-tơ, tôi kính chào vị Chủ tịch nước, dâng hoa và sung sướng quàng lên vai Người chiếc khăn đội viên màu xanh của tôi. Bác Hồ âu yếm hôn tôi, hôn các bạn tôi và lần lượt bắt tay những người ra đón.

Từ phút ấy cho đến khi Bác cùng đoàn Đại biểu lên xe về nhà khách chúng tôi vẫn được đi bên Bác Hồ, được Người trêu mếu hỏi han. Chúng tôi thưa với Bác về tên tuổi, lớp học, cha mẹ... Tôi thấy Bác rất vui. Bác đột nhiên hỏi chúng tôi: “Các cháu có biết ai là người giàu nhất nước Cộng hoà Dân chủ Đức không?”

Chúng tôi đều suy nghĩ, nhưng không thể nào tìm ra câu trả lời để thưa với Bác. Bác cười: “Để Bác nói nhé. Mãi đến gần đây, Bác cũng không biết đâu. Hoá ra chính Bác là người giàu nhất nước Cộng hoà Dân chủ Đức đấy, các cháu ạ. Các cháu xem, hầu như cửa hàng nào cũng có chữ “Ho”⁽¹⁾, tên Bác đấy thôi!”

Không riêng chúng tôi mà tất cả các Bác, các cô, các chú có mặt hôm đó đều cười vui vẻ.

(Theo cuốn “Bảy ngày Bác Hồ thăm
Cộng hoà Dân chủ Đức”)

(1) HO: viết tắt chữ “Handels organisati-on”, chỉ các cửa hàng quốc doanh ở Cộng hoà Dân chủ Đức trước đây.

61. TÌNH YÊU XUẤT PHÁT TỪ ĐÂU?

Bác Hồ đã đến thăm viện y học nổi tiếng của Cộng hoà Dân chủ Đức tại thành phố cổ Draxden. Nổi bật trong viện là phòng trưng bày cơ thể “người thuỷ tinh”. Đó là một mô hình người to bằng người thật, làm bằng chất dẻo bọc nhựa trong suốt nhìn thấy tất cả các bộ phận của con người như xương, gân, mạch máu, tim, phổi, lục phủ ngũ tạng... Sau khi Giáo sư Viện trưởng giới thiệu xong về người thuỷ tinh, đã cảm ơn Bác Hồ và hỏi:

- Thưa Chủ tịch, Chủ tịch có câu hỏi gì không ạ?

Bác hỏi:

- Giáo sư cho biết “tình yêu” xuất phát từ đâu?

Giáo sư và mọi người đều ngạc nhiên trước câu hỏi của Bác. Sau vài phút suy nghĩ, Giáo sư giải thích khá lâu về hệ thống tình cảm xuất phát từ trái tim.

Bác cười, chỉ vào bộ lòng của “người thuỷ tinh”, nói:

- Ở Việt Nam, tình yêu lại xuất phát từ “toàn bộ lục phủ ngũ tạng”.

Bác nói bằng tiếng Pháp. Mọi người cười thoải mái.

(Theo cuốn “Những giây phút được gần Bác Hồ”)

62. CÁ KHÔNG XƯƠNG

Trong cuộc hội đàm giữa đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ ta và đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Cộng hoà Dân chủ Đức ngày 26-7-1957, phía bạn đã thông báo với Bác Hồ thành quả mọi mặt trong mấy năm qua. Khi Bạn báo cáo năng suất cao của việc nuôi một loại cá chép lai giống, Bác hỏi:

- Các đồng chí có loại cá không có xương không?

Thủ tướng Ôttô Grôtxon rất ngạc nhiên:

- Thưa không! Ở Việt Nam có loại cá không xương hay sao?

Bác Hồ nói nghiêm nghị:

- Vâng, có đấy!

Thủ tướng đề nghị:

- Thưa Chủ tịch có thể xuất khẩu loại cá ấy cho chúng tôi được không?

Bác nghiêm trang trả lời:

- Chúng tôi sẵn sàng. Loại cá này ở Nghệ An có rất nhiều.

Thủ tướng nói tiếp:

- Xin các đồng chí chuyển cho chúng tôi nhé!

Các thành viên đoàn Việt Nam đều hiểu Bác nói loại cá gì. Bác kể câu chuyện “con cá gỏi”. Mọi người cười thoải mái.

(Theo cuốn “Những giây phút được gần Bác Hồ”)